

Bản án số: 416/2024/HS-ST
Ngày: 27-8-2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Thẩm phán: Ông Ngô Đức Thu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Thi Thị Tuyết Nhung

2. Ông Nguyễn Tùng

3. Ông Thiệu Đình Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 525/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4275/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2024:

Điểm câu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (131 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điểm câu thành phần: Trại tạm giam Chí Hòa (T30) - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với bị cáo:

Võ Thị Kim A; Giới tính: Nữ; Sinh năm 31/7/1986 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký HKTT: Số 52/31 đường T, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Số 216/2 đường N, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Không; Tôn giáo: Không; Con ông Võ Văn R (đã chết) và bà Nguyễn Thị L (đã chết); Bị cáo có chồng Mai Hữu L1 (đã ly hôn) và 03 con: lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 173/2007/HSST ngày 14/5/2007 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 12/8/2010, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Tại Bản án số 45/2011/HSST ngày 11/3/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 08 năm 6 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 14/10/2016, bị cáo chấp hành xong hình phạt.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 23/6/2023. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Hữu P, cán bộ trại tạm giam T30 - Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Trần Thị Huy C, Công ty L4 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 15 phút ngày 23/06/2023, tại khu vực hẻm S đường H, Phường E, quận G, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận G phối hợp Công an P1, quận G, phát hiện Võ Thị Kim A điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio biển số 59U2-586.70 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện và thu giữ trong hộc đựng đồ phía trước xe mô tô 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy, khối lượng 100,0273 gam, loại Methamphetamine. Kim A khai đi giao ma túy cho người mua theo yêu cầu của T (không rõ lai lịch), nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Kim A cùng vật chứng.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Võ Thị Kim A đã được giám định tại Kết luận giám định số 6877/KL-KTHS ngày 30/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố H.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Võ Thị Kim A khai: vào lúc 15 giờ ngày 23/6/2023, người tên T (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản Messenger tên “Minh N” liên lạc vào tài khoản Messenger tên “Bin Long” của Võ Thị Kim A, thuê bị cáo đến khu vực đường N, Phường E, quận G gặp người nữ (không rõ lai lịch) để nhận ma túy đi giao cho người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực hẻm S đường H, Phường E, quận G, tiền công là 1.500.000 đồng và bị cáo đồng ý. Nhận được ma túy, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Mio biển số 59U2-586.70 đi giao theo yêu cầu của T, thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Trước đó, vào giữa tháng 6/2023, bị cáo đã 01 lần giao ma túy cho người mua tại khu vực hẻm S đường H, Phường E, quận G, theo yêu cầu của T, được trả công 1.500.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Võ Thị Kim A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: 01 gói giấy ghi vụ số 1401/23 được niêm phong, bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu Iphone; 3.000.000 đồng đã gửi vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

Thành phố H tại Kho bạc Nhà nước Q; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio biển số 59U2-586.70, qua kết quả xác minh thể hiện xe do bà Thái Thị Hồng L2 đứng tên chủ sở hữu, đã bán cho người khác không rõ lai lịch vào tháng 05/2023, bị cáo Võ Thị Kim A khai mua xe của người khác, chưa làm thủ tục sang tên. Do bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đăng tin tìm chủ sở hữu và chuyển Tòa xem xét, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 395/CT-VKS-P2 ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Võ Thị Kim A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Võ Thị Kim A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng ghi nhận.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Võ Thị Kim A 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2023 và phạt tiền 10.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa chỉ định cho bị cáo trình bày: Thông nhất về tội danh và khung hình phạt. Luật sư nêu tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Kim A: bị cáo không phải là kẻ chủ mưu chỉ là người giúp sức đi giao ma túy để lấy tiền công, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, còn nuôi con nhỏ, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ hơn mức đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo cũng không có ý kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về nội dung, quá trình điều tra vụ án và xét hỏi tại phiên tòa thể hiện lời khai của bị cáo phù hợp vật chứng thu được, bản kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 23/06/2023, bị cáo Kim A đang trên đường giao ma túy cho người mua đến khu vực hẻm S đường H, Phường E, quận G thì bị kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trong hộc đựng đồ phía trước xe mô tô 02 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 100,0273 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội mà còn gây khó khăn trong việc phòng chống tội phạm về ma túy và cá tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng nhiều lần bị xử phạt tù, nhưng sau khi được tái hòa nhập cộng đồng lại tiếp tục phạm tội với tính chất nghiêm trọng hơn cho thấy bị cáo là người bất chấp và coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xét cần phạt tiền đối với bị cáo Võ Thị Kim A.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với lần mua bán trái phép chất ma túy vào giữa tháng 6/2023, do chỉ có lời khai của bị cáo nên không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với người tên T và người phụ nữ đưa ma túy cho Võ Thị Kim A và người đàn ông mua ma túy do bị cáo khai không rõ về nhân thân lai lịch, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra, xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với các số điện thoại, các tài khoản Messenger tên “Minh N” và “Bin Long” có liên quan, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã yêu cầu các Công ty viễn thông; Cục An ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao Bộ C1 cung cấp thông tin, dữ liệu để làm rõ, nhưng chưa có kết quả, sẽ xem xét xử lý sau khi có căn cứ.

[3] Các lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận một phần quan điểm bào chữa của luật sư.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với gói ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc để mua bán ma túy. Đây là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 3.000.000 đồng đã gửi vào tài khoản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Kho bạc Nhà nước Quận 10, đây là tiền riêng của bị cáo nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Mio biển số 59U2-586.70, xe do bà Thái Thị Hồng L2 đứng tên chủ sở hữu đã bán cho người khác không rõ lai lịch vào tháng 5/2023. Bị cáo Kim A khai mua xe của một người không rõ lai lịch nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 23/6/2023, bị cáo Kim A sử dụng xe đi giao ma túy thì bị bắt quả tang. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe những chưa có người đến liên hệ giải quyết. Do đó, cần thông tin tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô trên để trả lại, sau 06 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

[5] Các vấn đề khác:

- Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Võ Thị Kim A 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2023.

Phạt tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói giấy ghi vụ số 1401/23 được niêm phong sau giám định có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Út L3; Điều tra viên Lê Mạnh H (Cơ quan CSĐT Công an quận G), bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone số Imei 350997794398209 có kèm theo số điện thoại 0933335039 (thực nhận 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone, Imei khay sim: 350997794398209,

không kiểm tra đời máy, I, thuê bao do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong;

- Thông tin tìm chủ sở hữu hợp pháp trong vòng 06 tháng để trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp, nếu sau 06 tháng không có ai đến nhận thì tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước đối với: 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Yamaha, số loại Mio, dung tích xi lanh: 125, biển số 59U2-586.70, SK: MH3SE88H0NJ375547, SM: E3R2E3168711 (không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/427 ngày 08/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền ngày 02/8/2023 vào tài khoản số 39490905977500000 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------------|----------|
| - TAND tối cao; | (1) |
| - TANDCC tại TP. HCM; | (1) |
| - VKSND TP. HCM; | (3) |
| - Cục Thi hành án dân sự; | (1) |
| - Sở tư pháp; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Thi hành án hình sự; | (2) |
| - Phòng PV06 - CA TP. HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ; | (20) (3) |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Vân